

### BÀI 10: NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

#### 1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

##### a. Dân chủ là gì?

- Dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân, là quyền làm chủ của nhân dân trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Những nền dân chủ trong lịch sử:

- + Dân chủ chủ nô
- + Dân chủ tư sản
- + Dân chủ XHCN

##### b. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

- Là nền dân chủ của nhân dân lao động, được thực hiện chủ yếu bằng Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

#### 2. Xây dựng nền dân chủ XHCN ở Việt Nam

Lĩnh vực	Nội dung	Ví dụ
Chính trị	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền bầu cử và ứng cử</li><li>- Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội</li><li>- Quyền khiếu nại, tố cáo</li><li>- Quyền được thông tin, tự do ngôn luận, tự do báo chí</li></ul> * Nghĩa vụ: Bảo vệ tổ quốc, giữ gìn trật tự xã hội.	
Văn hóa	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền tham gia đời sống văn hóa</li><li>- Quyền hưởng lợi ích sáng tạo văn hóa của chính mình</li><li>- Quyền sáng tác, phê bình văn học nghệ thuật</li></ul> * Nghĩa vụ: Tôn trọng, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.	
Xã hội	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền lao động</li><li>- Quyền bình đẳng nam nữ</li><li>- Quyền được chăm sóc sức khỏe</li><li>- Quyền được hưởng an toàn xã hội và bảo hiểm xã hội.</li><li>- Quyền được bảo đảm về mặt vật chất và tinh thần.</li><li>- Quyền bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi, về cống hiến và hưởng thụ.</li></ul> * Nghĩa vụ: tham gia các phong trào xã hội ở địa phương	

#### 3. Những hình thức cơ bản của dân chủ

##### a. Dân chủ trực tiếp.

Là hình thức dân chủ với những quy chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết, tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước.

##### b. Dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện)

Là hình thức dân chủ thông qua những quy chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện thay mặt mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của Nhà nước.

## BÀI 11: CHÍNH SÁCH DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM

### 1. Chính sách dân số.

#### a. Tình hình dân số ở nước ta hiện nay.

(Đọc thêm)

#### b. Mục tiêu và phương hướng thực hiện chính sách dân số.

**\* Mục tiêu:**

- Giảm tỉ lệ tăng dân số
- Ổn định quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lí
- Nâng cao chất lượng dân số.

**\* Phương hướng:**

- Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí trong việc thực hiện chính sách dân số.
- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục
- Nâng cao sự hiểu biết của người dân bằng nhiều con đường, biện pháp.
- Nhà nước đầu tư đúng mức cho công tác dân số.

#### c. Trách nhiệm công dân

- Chấp hành chính sách, pháp luật về dân số.
- Đấu tranh với những hành vi vi phạm chính sách dân số.
- HS: Không nên yêu sớm, không quan hệ tình dục trước hôn nhân.

### 2. Chính sách giải quyết việc làm.

#### a. Tình hình việc làm ở nước ta hiện nay

Thiếu việc làm ở cả thành thị và nông thôn.

#### b. Mục tiêu và phương hướng

**\* Mục tiêu:**

- Tập trung giải quyết việc làm cả ở thành thị và nông thôn.
- Phát triển nguồn nhân lực.
- Tăng tỉ lệ người lao động đã qua đào tạo.

**\* Phương hướng:**

- Thúc đẩy phát triển sản xuất và dịch vụ.
- Khuyến khích làm giàu theo pháp luật, tự do hành nghề.
- Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.
- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn.

#### c. Trách nhiệm công dân:

- Chấp hành chính sách việc làm và pháp luật về lao động.
- Chủ động tìm kiếm việc làm, tăng thu nhập.
- HS: + Tích cực học tập và rèn luyện  
+ Có định hướng nghề nghiệp đúng đắn, phù hợp với nhu cầu của thị trường.

## BÀI 12: CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

**1. Tình hình tài nguyên, môi trường ở nước ta hiện nay.** (Đọc thêm)

**2. Mục tiêu, phương hướng cơ bản của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.**

**a. Mục tiêu.**

- Sử dụng hợp lí tài nguyên.
- Bảo vệ môi trường.
- Bảo tồn đa dạng sinh học.
- Từng bước nâng cao chất lượng môi trường.

**b. Phương hướng.**

- Tăng cường công tác quản lí của Nhà nước về bảo vệ môi trường từ TW đến địa phương,
- Thường xuyên giáo dục tuyên truyền xây dựng ý thức trách nhiệm bảo vệ tài nguyên, môi trường cho mọi người dân.
- Coi trọng nghiên cứu khoa học và công nghệ, mở rộng hợp tác quốc tế khu vực.
- Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm, cải thiện môi trường, bảo tồn thiên nhiên.
- Khai thác, sử dụng hợp lí tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.
- Áp dụng công nghệ hiện đại để khai thác tài nguyên và xử lí chất thải, rác, bụi, tiếng ồn.

**3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường.**

- Chấp hành chính sách và pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ tài nguyên, môi trường ở địa phương và nơi mình hoạt động.
- Vận động mọi người cùng thực hiện chống các hành vi vi phạm pháp luật về TN&BVMT.

## **BÀI 13: CHÍNH SÁCH GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO, KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ, VĂN HÓA**

### **1. Chính sách giáo dục và đào tạo**

#### ***a. Nhiệm vụ của giáo dục đào tạo***

- Nâng cao dân trí
- Đào tạo nhân lực
- Bồi dưỡng nhân tài.
- > Giáo dục là quốc sách hàng đầu

#### ***b. Phương hướng cơ bản phát triển giáo dục và đào tạo***

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo.
- Mở rộng quy mô giáo dục.
- Ưu tiên đầu tư cho giáo dục
- Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục
- Xã hội hóa sự nghiệp giáo dục
- Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

#### ***c. Trách nhiệm công dân***

### **2. Chính sách khoa học và công nghệ**

#### ***a. Nhiệm vụ của khoa học-công nghệ***

- KH-CN là quốc sách hàng đầu
- Động lực thúc đẩy sự nghiệp phát triển đất nước

#### ***\*. Nhiệm vụ***

- Giải đáp kịp thời những vấn đề lí luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra.
- Cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.
- Đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ trong toàn bộ nền KT quốc dân.
- Nâng cao trình độ quản lí. Hiệu quả của hoạt động KH-CN.

#### ***b. Phương hướng cơ bản để phát triển khoa học và công nghệ.***

- Đổi mới cơ chế quản lí khoa học-công nghệ
- Tạo ra thị trường cho KH-CN
- Xây dựng tiềm lực KH-CN
- Tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm

#### ***c. Trách nhiệm công dân***

### **3. Chính sách văn hóa**

#### ***a. Nhiệm vụ của văn hóa***

- Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo.

#### ***b. Phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc***

- Làm cho chủ nghĩa Mác-Lenin và tư tưởng HCM giữ vai trò chủ đạo trong đời sống nhân dân
- Kế thừa, phát huy những di sản và truyền thống văn hóa của dân tộc.
- Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại
- nâng cao hiểu biết và mức hưởng thụ văn hóa, phát huy tiềm năng sáng tạo văn hóa của nhân dân

#### ***c. Trách nhiệm của công dân***

## CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

**Câu 1: Dân chủ là gì?**

- A. Quyền lực thuộc về nhân dân.
- B. Quyền lực cho giai cấp chiếm số đông trong xã hội
- C. Quyền lực cho giai cấp thống trị.
- D. Quyền lực cho giai cấp áp đảo trong xã hội.

**Câu 2: Đặc điểm của nền dân chủ XHCN là gì?**

- A. Phát triển cao nhất trong lịch sử.
- B. Rộng rãi nhất và triệt để nhất trong lịch sử.
- C. Tuyệt đối nhất trong lịch sử.
- D. Hoàn bị nhất trong lịch sử.

**Câu 3: Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được thực hiện trên các lĩnh vực nào?**

- A. Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.
- B. Kinh tế, chính trị, văn hóa.
- C. Kinh tế, chính trị, văn hóa, tinh thần.
- D. Chính trị, văn hóa, xã hội.

**Câu 4: Nền dân chủ XHCN mang bản chất giai cấp nào?**

- A. Giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động.
- B. Giai cấp chiếm đa số trong xã hội.
- C. Giai cấp công nhân.
- D. Giai cấp công nhân và giai cấp nông dân.

**Câu 5: Nền dân chủ XHCN là nền dân chủ của ai?**

- A. Giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động.
- B. Người thừa hành trong xã hội.
- C. Giai cấp công nhân.
- D. Giai cấp công nhân và giai cấp nông dân.

**Câu 6: Nền dân chủ XHCN dựa trên cơ sở kinh tế như thế nào?**

- A. Chế độ công hữu về TLSX.
- B. Chế độ tư hữu về TLSX.
- C. Kinh tế xã hội chủ nghĩa.
- D. Kinh tế nhiều thành phần.

**Câu 7: Nền dân chủ XHCN dựa trên hệ tư tưởng nào?**

- a. Giai cấp công nhân.
- b. Giai cấp nông dân.
- c. Giai cấp tư sản.
- d. Hệ tư tưởng Mác – Lênin.

**Câu 8: Một trong những nguyên tắc cơ bản để xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân là gì?**

- a. Quyền lực tập trung trong tay nhà nước
- b. Nhà nước quản lý mọi mặt xã hội
- c. Quyền lực thuộc về nhân dân
- d. Nhân dân làm chủ

**Câu 9: Một yếu tố không thể thiếu để xây dựng nền dân chủ XHCN là gì?**

- a. Pháp luật, kỷ luật.
- b. Pháp luật, kỉ luật, kỉ cương.
- c. Pháp luật, nhà tù.
- d. Pháp luật, quân đội.

**Câu 10: Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực kinh tế ở Việt Nam là gì?**

- a. Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật.
- b. Mọi công dân đều bình đẳng và tự do kinh doanh trong khuôn khổ pháp luật.
- c. Mọi công dân đều bình đẳng và tự do kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ đóng thuế theo quy định của pháp luật.
- d. Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật và tự do lựa chọn ngành nghề.

**Câu 11: Nước ta muốn có quy mô, cơ cấu dân số và phân bố dân cư hợp lý để phát triển nhanh và bền vững thì phải làm như thế nào?**

- a. Có chính sách dân số đúng đắn
- b. Khuyến khích tăng dân số
- c. Giảm nhanh việc tăng dân số
- d. Phân bố lại dân cư hợp lí

**Câu 12: Quy mô dân số là gì?**

- a. Là số người dân trong mỗi quốc gia tại một thời điểm nhất định
- b. Là số người dân sống trong một khu vực tại một thời điểm nhất định
- c. Là số người sống trong một đơn vị hành chính tại một thời điểm nhất định.
- d. Là số người sống trong một quốc gia khu vực, vùng địa lí kinh tế tại thời điểm nhất định

**Câu 13: Cơ cấu dân số là gì?**

- a. Là tổng số dân được phân loại theo giới tính, độ tuổi
- b. Là tổng số dân được phân loại theo giới tính, độ tuổi, dân tộc, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân
- c. Là tổng số dân được phân loại theo độ tuổi dân tộc, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân
- d. Là tổng số dân được phân loại theo giới tính, độ tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân

**Câu 14: Phân bố dân cư là gì?**

- a. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực
- b. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực, vùng địa lí kinh tế.
- c. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực, vùng địa lí kinh tế hoặc một đơn vị hành chính.
- d. Là sự phân chia tổng số dân theo khu vực hoặc một đơn vị hành chính.

**Câu 15: Nói đến chất lượng dân số là nói đến tiêu chí nào sau đây?**

- a. Yếu tố thể chất
- b. Yếu tố thể chất, trí tuệ và tinh thần
- c. Yếu tố trí tuệ
- d. Yếu tố thể chất và tinh thần

**Câu 16: Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là gì?**

- a. Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số
- b. Tiếp tục giảm quy mô dân số
- c. Tiếp tục giảm cơ cấu dân cư
- d. Tiếp tục tăng chất lượng dân số

**Câu 17: Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là gì?**

- a. Sớm ổn định quy mô, cơ cấu dân số
- b. Sớm ổn định quy mô và tốc độ gia tăng dân số
- c. Sớm ổn định cơ cấu và tốc độ gia tăng dân số
- d. Sớm ổn định mức tăng tự nhiên

**Câu 18: Một trong những mục tiêu của chính sách dân số nước ta là gì?**

- a. Nâng cao hiệu quả của chính sách dân số để phát triển nguồn nhân lực
- b. Nâng cao chất lượng dân số để phát triển nguồn nhân lực
- c. Nâng cao chất lượng cuộc sống để phát triển nguồn nhân lực
- d. Nâng cao đời sống nhân dân để phát triển nguồn nhân lực

**Câu 19: Một trong những phương hướng cơ bản của chính sách dân số nước ta là gì?**

- a. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền
- b. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục
- c. Làm tốt công tác tuyên truyền
- d. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục

**Câu 20: Tình hình việc làm nước ta hiện nay như thế nào?**

- a. Việc làm thiếu trầm trọng
- b. Việc làm là vấn đề không cần quan tâm nhiều
- c. Việc làm đã được giải quyết hợp lí

d. Thiếu việc làm ở nông thôn và thành thị

**Câu 21: Vấn đề nào dưới đây cần tất cả các nước cùng cam kết thực hiện thì mới có thể được giải quyết triệt để?**

- a. Phát hiện sự sống ngoài vũ trụ
- b. Vấn đề dân số trẻ
- c. Chống ô nhiễm môi trường
- d. Đô thị hóa và việc làm

**Câu 22: Cách xử lý rác nào sau đây có thể đỡ gây ô nhiễm môi trường nhất?**

- a. Đốt và xả khí lên cao
- b. Chôn sâu
- c. Đổ tập trung vào bãi rác
- d. Phân loại và tái chế

**Câu 23: Vấn đề nào dưới đây được đặc biệt chú ý ở nước ta do tác động lâu dài của nó đối với chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững?**

- a. Phát triển đô thị
- b. Phát triển chăn nuôi gia đình
- c. Giáo dục môi trường cho thế hệ trẻ
- d. Giáo dục và rèn luyện thể chất cho thế hệ trẻ

**Câu 24: Tài nguyên thiên nhiên nước ta rất, thuận lợi cho sự phát triển của đất nước, điều nào thể hiện ở nội dung nào dưới đây?**

- a. Khoáng sản phong phú, đất đai màu mỡ, rừng có nhiều loài quý hiếm
- b. Biển rộng lớn, phong cảnh đẹp, có nhiều hải sản quý
- c. Không khí, ánh sáng và nguồn nước dồi dào
- d. Cả a, b, c đúng

**Câu 25: Hiện nay tài nguyên đất đang bị xói mòn nghiêm trọng là do đâu?**

- a. Mưa lũ, hạn hán
- b. Thiếu tính toán khi xây dựng các khu kinh tế mới
- c. Chặt phá rừng, khai hoang bừa bãi.
- d. Câu a, b đúng

**Câu 26: Mục tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường nước ta hiện nay là gì?**

- a. Khai thác nhanh, nhiều tài nguyên để đẩy mạnh phát triển kinh tế
- b. Ngăn chặn tình trạng hủy hoại đang diễn ra nghiêm trọng
- c. Cải thiện môi trường, tránh xu hướng chạy theo lợi ích trước mắt để gây hại cho môi trường
- d. Sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

**Câu 27: Làm gì để bảo vệ tài nguyên, môi trường nước ta hiện nay?**

- a. Giữ nguyên hiện trạng
- b. Không khai thác và sử dụng tài nguyên; chỉ làm cho môi trường tốt hơn
- c. Nghiêm cấm tất cả các ngành sản xuất có thể ảnh hưởng xấu đến môi trường
- d. Sử dụng hợp lý tài nguyên, cải thiện môi trường, ngăn chặn tình trạng hủy hoại đang diễn ra nghiêm trọng

**Câu 28: Để thực hiện mục tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường chúng ta cần có những biện pháp nào?**

- a. Quy định quyền sở hữu, trách nhiệm sử dụng tài nguyên
- b. Gắn lợi ích và quyền
- c. Gắn trách nhiệm và nghĩa vụ
- d. Xử lý kịp thời

**Câu 29: Để thực hiện mục tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường chúng ta cần có những biện pháp nào?**

- a. Gắn lợi ích và quyền
- b. Gắn trách nhiệm và nghĩa vụ

- c. Khai thác đi đôi với bảo vệ, tái tạo; có biện pháp bảo vệ môi trường
- d. Xử lý kịp thời

**Câu 30: Đây là biện pháp hiệu quả để giữ cho môi trường trong sạch?**

- a. Các nhà máy phải có hệ thống xử lý chất gây ô nhiễm
- b. Thu gom, xử lý tốt rác thải sinh hoạt
- c. Tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường
- d. Tất cả các phương án trên

**Câu 31: Vì sao sự nghiệp giáo dục – đào tạo nước ta được coi là quốc sách hàng đầu?**

- a. Có vai trò quan trọng trong việc giữ gìn, truyền bá văn minh
- b. Là điều kiện để phát huy nguồn lực
- c. Là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy CNH – HĐH
- d. Là điều kiện quan trọng để phát triển đất nước

**Câu 32: Nhiệm vụ của giáo dục – đào tạo nước ta hiện nay là gì?**

- a. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- b. Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài
- c. Phục vụ sự nghiệp CNH – HĐH đất nước
- d. Cả a, b, c đúng

**Câu 33: Muốn nâng cao hiệu quả và chất lượng của giáo dục đào tạo chúng ta phải làm như thế nào?**

- a. Thực hiện giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học
- b. Đổi mới cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý
- c. Có chính sách đúng đắn trong việc, phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân tài
- d. Cả a, b, c đúng

**Câu 34: Vì sao công bằng xã hội trong giáo dục là vấn đề mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc của sự nghiệp giáo dục nước ta?**

- a. Đảm bảo quyền của công dân
- b. Đảm bảo nghĩa vụ của công dân
- c. Tạo điều kiện để mọi người có cơ hội học tập và phát huy tài năng
- d. Để công dân nâng cao nhận thức

**Câu 35: Trong bối cảnh nền kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật, Đảng và nhà nước ta xác định tầm quan trọng của khoa học công nghệ là gì?**

- a. Động lực thúc đẩy sự nghiệp phát triển đất nước
- b. Điều kiện để phát triển đất nước
- c. Tiền đề để xây dựng đất nước
- d. Mục tiêu phát triển của đất nước

**Câu 36: Một trong những nhiệm vụ của khoa học công nghệ là gì?**

- a. Bảo vệ Tổ quốc
- b. Phát triển nguồn nhân lực
- c. Giải đáp kịp thời vấn đề lí luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra
- d. Phát triển khoa học

**Câu 37: Phương án nào sau đây đúng khi nói về nhiệm vụ của khoa học và công nghệ?**

- a. Cung cấp luận cứ khoa học
- b. Xây dựng cơ sở hạ tầng kĩ thuật phục vụ cho sự nghiệp CNH – HĐH
- c. Tạo ra sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất
- d. Tiền đề để phát triển đất nước



**Câu 38: Một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là gì?**

- a. Đổi mới cơ chế quản lý văn hóa
- b. Kế thừa, phát huy những di sản và truyền thống văn hóa của dân tộc
- c. Tập trung vào nhiệm vụ xây dựng văn hóa
- d. Tạo môi trường cho văn hóa phát triển

**Câu 39: Nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc là nền văn hóa như thế nào?**

- a. Nền văn hóa tạo ra sức sống của dân tộc
- b. Nền văn hóa thể hiện bản lĩnh dân tộc
- c. Nền văn hóa chứa đựng những yếu tố tạo ra sức sống, bản lĩnh dân tộc.
- d. Nền văn hóa kế thừa truyền thống.

**Câu 40: Làm thế nào để kế thừa và phát huy những di sản, truyền thống văn hóa của dân tộc?**

- a. Bảo tồn các giá trị chung của tất cả các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam
  - b. Bảo tồn những nét đẹp riêng của mỗi dân tộc trên đất nước Việt Nam
  - c. Bảo tồn, phát huy những giá trị chung và nét đẹp riêng của các dân tộc trên đất nước Việt Nam
  - d. Bảo tồn, phát huy những nét đẹp riêng của mỗi dân tộc trên đất nước Việt Nam
-